

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày 12 – 3 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm

Ông Hà Trọng Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Quốc Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 250/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng L, sinh ngày: 01/01/2000, tên gọi khác: C, nơi sinh: tại Cà Mau, nơi cư trú: ấp A, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: không nghề nghiệp; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam, con ông: Nguyễn Hoàng Đ và bà Cao Thị H; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 08/9/2011, Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, về hành vi trộm cắp tài sản. Chấp hành xong năm 2014. Ngày 16/12/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 2 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 khoản 3 điểm a Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/10/2016 (khi phạm tội dưới 16 tuổi). Tại bản án số 106/2018/HSST, ngày 13/6/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 9 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 khoản 1 Bộ luật Hình sự năm 1999, chưa chấp hành hình phạt tù của bản án nêu trên (khi phạm tội dưới 18 tuổi). Ngày 14/8/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau khởi tố về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Điều 175 khoản 1 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngày 01/10/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 khoản 1 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau vào ngày 01/9/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Trần Kim Q, sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Kinh R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau. Tạm trú số 124, đường N, khóm M, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

2. Anh Trần Vũ Đ, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 20/8/2018, bị cáo Nguyễn Hoàng L và “T Bụi Đồi” (chưa xác định họ tên và địa chỉ cụ thể), cùng đi bộ đến đường H thuộc phường C, thành phố C, tỉnh Cà Mau, phát hiện một ngôi nhà đang bị đập phá. Bị cáo và “T Bụi Đồi” leo lên hàng rào đi trên nóc nhà, đến nhà số 124, N, khóm M, phường C, thành phố C, chị Trần Kim Q đang ở, cả hai leo vào nhà, “T Bụi Đồi” đi lên lầu, bị cáo đi ra phía trước tìm tài sản trộm cắp. Bị cáo lấy một điện thoại di động để trên bàn, một điện thoại di động để trong hộp đựng giấy bút, bị cáo lấy chìa khóa xe trong hộp tủ, mở cốp xe lấy hai mắt kính. “T Bụi Đồi” vào phòng ngủ của chị Q lấy trộm tài sản bỏ vào ba lô, đi xuống lầu đưa cho bị cáo. Bị cáo bỏ mắt kính vào ba lô và đi phía trước lấy hai hũ kem, hai chai tinh dầu, một đèn xông tinh dầu. Sau đó, cả hai chui ra ngoài bằng đường cửa sổ và đi bộ về bến tàu thuộc phường 8, thành phố Cà Mau. Tại đây, bị cáo và “T Bụi Đồi” chia nhau tài sản vừa trộm được. Bị cáo được chia một điện thoại di động màu xanh đen, một chai tinh dầu bôi da, một mắt kính màu trắng gọng đen, số tiền Việt Nam 400.000 đồng và một ba lô màu đen xám, số tài sản còn lại “T Bụi Đồi” cất giữ.

Đến khoảng 6 giờ ngày 21/8/2018, chị Trần Kim Q phát hiện bị mất trộm tài sản và trình báo Công an phường 9, thành phố C. Tài sản bị mất trộm gồm: Một điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen của anh Đăng, các tài sản của chị gồm: Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; hai chai serum hiệu Dew; hai hũ kem Hàn Quốc hiệu Shining Cells White; một đèn xông tinh dầu; một mắt kính gọng đen; một mắt kính đen; một ba lô hiệu Munchen màu đen xám; một lắc tay vàng 18K trọng lượng 10 chỉ; một chiếc bông tai vàng 18K trọng lượng 0,7 chỉ; một điện thoại di động hiệu I phone 6S; số tiền Việt Nam 8.700.000 đồng; một giấy chứng minh nhân dân; một giấy phép lái xe; một giấy chứng nhận đăng ký xe; một giấy cầm đồ; ba thẻ ATM của Ngân hàng Nông Nghiệp, Đông Á và Công thương đều mang tên Trần Kim Q.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiến hành khám nghiệm hiện trường và trích xuất camera an ninh tại nhà chị Trần Kim Q có ghi lại hình ảnh bị cáo Nguyễn Hoàng L đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản. Qua làm việc, đã tạm giữ của bị cáo một điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh đen số sim 0912355313, một chai kem bôi da, một mắt kính màu đen, một điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, một ba lô màu đen xám, hai dây chuyền bằng

kim loại, một nhẫn kim loại có hột màu đỏ, một sổ hộ khẩu bản chính số 120239344 tên chủ hộ Trần Thị H, một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 69AH – 002.35 tên chủ xe Lê Minh N, tiền Việt Nam 400.000 đồng.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 153 ngày 11/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận:

- Một điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen giá trị còn lại là 80% = 288.000đ;
- Một điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh đen giá trị còn lại là 80% = 280.000đ;
- Hai chai serum hiệu Dew có giá là 600.000 đồng/chai x 2 chai = 1.200.000đ;
- Hai hũ kem Hàn Quốc hiệu Shining Cells White có giá là 1.100.000 đồng/chai x 2 chai = 2.200.000đ;
- Một đèn xông tinh dầu có giá là 170.000đ;
- Một mắt kính gọng đen có giá là 220.000đ;
- Một mắt kính mát có giá là 320.000 đồng;
- Một ba lô hiệu Muchen có giá là 380.000đ;
- Một lắc đeo tay vàng 18K trọng lượng 10 chỉ, có giá 2.687.500đ/chỉ x 10 chỉ = 26.875.000đ;
- Một bông tai vàng 18K trọng lượng 0,7 chỉ, có giá 2.687.500 đồng/chỉ x 0,7 = 1.881.250đ;
- Một điện thoại di động hiệu I phone 6S màu hồng giá trị còn lại là 40% = 3.200.000 đồng.

Tổng cộng 37.014.250đ.

Đối với tang vật thu giữ của bị cáo Linh, qua điều tra xác định:

Một điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đậm, một nhẫn bằng kim loại có hột màu đỏ, hai sợi dây chuyền bằng kim loại là của người tên T bạn của bị cáo đưa cho bị cáo cất giữ.

Một hộ khẩu mang tên Trần Thị H, ngày 24/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho Trần Thị H, một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 69AH – 002.35, mang tên Lê Minh N do bị cáo nhặt được, ngày 30/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho Lê Minh N.

Một ba lô hiệu Munchen, một mắt kính gọng đen, một chai tinh dầu hiệu Dew, một điện thoại Nokia màu xanh đen, số tiền 400.000 đồng tài sản do L trộm của chị Trần Kim Q. Ngày 21/8/2018, trên đường đi đến ngã tư Nguyễn Công T - Lê Hồng P thì chị Võ L đã nhặt được một giấy chứng minh nhân dân, một giấy phép lái xe, một giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 69L1 – 074.75, một thẻ đa năng của Ngân hàng Đông Á, một giấy chứng nhận bảo hiểm xe, một

thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Trần Kim Q nên đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, đến ngày 24/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại toàn bộ giấy tờ trên cho Trần Kim Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho chị Trần Kim Q một ba lô hiệu Munchen màu đen xám, một mắt kính gọng đen, một chai tinh dầu hiệu Dew, một điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen vào ngày 18/10/2018, trả lại cho Trần Kim Q số tiền Việt Nam 400.000đ vào ngày 26/11/2018.

Hiện chị Q yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị mất trộm theo định giá là 44.434.250đ và xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Trong đó số tiền bị mất trộm là 8.700.000đ được đối trừ 400.000 đồng đã nhận lại, còn lại số tiền là 8.300.000đ; số tài sản bị mất trộm theo định giá 37.014.250đ được đối trừ tài sản đã nhận lại là một ba lô, một mắt kính gọng đen, một điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen (riêng chai tinh dầu hiệu Dew do bị cáo đã sử dụng hết nên không đối trừ), còn lại số tài sản bị mất trộm theo định giá là 36.134.250đ.

Tại cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 24/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố Nguyễn Hoàng L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Buộc bồi thường cho chị Q 44.000.000đ theo Điều 548 Bộ luật dân sự. Điều 106 khoản 2 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu phát mãi sung quỹ 01 điện thoại, tịch thu tiêu hủy 01 nhẫn và dây chuyền đều bằng kim loại màu trắng.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất yêu cầu của các bị hại bồi thường cho các bị hại 44.000.000đ và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng L hoàn toàn khai nhận vào khoảng 23 giờ ngày 20/8/2018 bị cáo cùng “T Bụi Đời” đã đột nhập vào nhà số 124, đường N, khóm M, phường C, thành phố C nơi chị Q đang ở lén lút lấy trộm tổng giá trị tài sản là 45.714.250đ, trong đó giá trị tài sản của chị Q là 45.434.250đ, giá trị tài sản của anh Đ là 280.000đ để bán lấy tiền chi xài. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại; các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và hoàn toàn phù hợp với quá trình diễn biến của vụ án.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015, đúng như Viện kiểm sát truy tố.

[2] Bản thân bị cáo phạm tội với thái độ xem thường pháp luật, bị cáo dù không có tiền án nhưng có nhân thân xấu đã bị xử lý hành chính và hình sự về hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc, đủ để răn đe cho bị cáo sửa chữa và cũng là phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, được áp dụng khi xác định mức hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại một phần. Bị hại tiếp tục yêu cầu bồi thường 44.000.000đ, trong đó bồi thường cho chị Q 43.720.000đ, bồi thường cho anh Đ 280.000đ, bị cáo thống nhất bồi thường. Đây là sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại nên ghi nhận sự thỏa thuận này.

[4] Về tang vật của vụ án: Những tài sản do bị cáo trộm cắp của chị Q thu giữ được, đã trả lại cho chị Q xong. Đối với 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh đen, 01 nhẫn và 02 dây chuyền bằng kim loại màu trắng (không phải kim loại vàng không còn giá trị sử dụng) thu giữ trong người bị cáo, bị cáo khai là của người tên T, nhưng không xác minh được T là ai, tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại những tài sản này nên cần tịch thu 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh đen để phát mãi sung quỹ nhà nước; 01 nhẫn và 02 dây chuyền bằng kim loại màu trắng (không phải kim loại vàng) không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 357, 468, 584, 585, 587 của Bộ luật dân sự; Các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L (C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L (C) 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Hoàng L (C) chấp hành án.

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Hoàng L về việc bị cáo Nguyễn Hoàng L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chị Trần Kim Q

43.720.000đ (*Bốn mươi ba triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng*), bồi thường cho anh Trần Vũ Đ số tiền 280.000đ (*Hai trăm tám mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả những khoản tiền hàng tháng bị cáo Nguyễn Hoàng L còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và điều 468 bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Tịch thu phát mãi sung quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh đen.

Tịch thu tiêu hủy một nhẫn kim loại có hột màu đỏ và hai dây chuyền bằng kim loại không còn giá trị sử dụng, đang do Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quản lý.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) bị cáo Nguyễn Hoàng L (C) phải nộp (chưa nộp). Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 2.200.000đ (*hai triệu hai trăm ngàn đồng*) bị cáo Nguyễn Hoàng L (C) phải nộp (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, chị Trần Kim Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Vũ Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự Thành phố Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP.Cà Mau.

Phan Thị Thu